UBND TỈNH HOÀ BÌNH **SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập -Tự do - Hạnh phúc**
Số: 2397 /SGD&ĐT-TCCB V/v xây dựng kế hoạch biên chế, số lượng người làm việc năm 2018; rà soát, bổ sung hồ sơ bổ nhiệm ngạch theo TT số 05/2017/TT-BNV	*Hoà Bình, ngày 01 tháng 12 năm 2017*

Kính gửi: Thủ trưởng các đơn vị, trường học trực thuộc Sở

Căn cứ Quyết định số 1330/QĐ-SNV ngày 27/11/2017 về việc bổ nhiệm ngạch và xếp lương theo Thông tư số 05/2017/TT-BNV của Bộ trưởng Bộ Nội vụ đối với công chức, viên chức, lao động hợp đồng theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP; Công văn số 2869/SNV-TCBC&TCPCP ngày 23/11/2017 của Sở Nội vụ tỉnh Hòa Bình về việc thông báo các trường hợp chưa bổ nhiệm ngạch theo Thông tư số 05/2017/TT-BNV;

Thực hiện Công văn số 1143/SNV-TCBC&TCPCP ngày 02 tháng 6 năm 2017 của Sở Nội vụ tỉnh Hòa Bình về việc xây dựng kế hoạch biên chế công chức hành chính; biên chế công chức, số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp; cán bộ chuyên trách, công chức cấp xã năm 2018.

Sở Giáo dục và Đào tạo yêu cầu các đơn vị, trường học trực thuộc triển khai một số nội dung sau:

1. Căn cứ quy mô số lớp, số học sinh năm 2017-2018 hiện có báo cáo số lượng cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên trong biên chế; nhân viên hợp đồng theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP; nhân viên hợp đồng ngắn hạn hiện đang có mặt tính đến thời điểm ngày 01/12/2017***(theo biểu mẫu số 01).***

Căn cứ theo văn bản quy định, theo kế hoạch năm học 2018 -2019, các đơn vị, trường học xây dựng cơ cấu biên chế công chức, viên chức và số lượng người làm việc ***(theo biểu mẫu số 02).***

2. Các đơn vị, trường học rà soát, báo cáo số lượng, trình độ của nhân viên trong biên chế nhưng đang hưởng mã ngạch không đúng theo vị trí việc làm được giao theo quy định ***(theo biểu mẫu số 03)***; rà soát, báo cáo số nhân viên hợp đồng theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP đang làm công việc của viên chức (văn thư, thủ quỹ, nhân viên kỹ thuật…) đề Sở Giáo dục và Đào tạo tổng hợp đề nghị cơ quan có thẩm quyền bố trí sắp xếp lại phù hợp với trình độ, năng lực và vị trí việc làm theo quy định của pháp luật hiện hành ***(theo biểu mẫu số 04)***.

3. Đối với các trường hợp đã đề nghị bổ nhiệm ngạch và xếp lương theo Thông tư số 05/2017/TT-BNV nhưng chưa được bổ nhiệm ngạch do còn thiếu hồ sơ như: Bằng chuyên môn, chứng chỉ tin học, chứng chỉ ngoại ngữ. Sở Giáo dục và Đào tạo yêu cầu cá nhân phải khẩn trương bổ sung văn bằng, chứng chỉ nộp về Phòng Tổ chức cán bộ **trước ngày 12/12/2017** để thoàn thiện hồ sơ đề nghị Sở Nội vụ ra Quyết định thỏa thuận bổ nhiệm ngạch theo quy định. *(có danh sách những cá nhân chưa đủ điều kiện bổ nhiệm ngạch, cần bổ sung hồ sơ gửi kèm công văn này)*

Sở Giáo dục và Đào tạo đề nghị các đơn vị, trường học trực thuộc báo cáo số liệu theo biểu mẫu hướng dẫn; bổ sung hồ sơ của cá nhân theo yêu cầu nêu trên, cử người đến nộp trực tiếp tại Phòng Tổ chức cán bộ Sở **trước ngày 12/12/2017.**

Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc cần phản ánh về Sở Giáo dục và Đào tạo (qua phòng Tổ chức cán bộ) để nghiên cứu giải quyết./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Giám đốc, Phó Giám đốc;
- Website ngành;
- Lưu: VT, TCCB (TH.05b).

GIÁM ĐỐC

CỘNG HÒA X.H.C.N VIỆT NAM
SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TỈNH HÒA BÌNH

Bùi Trọng Đắc

UBND TỈNH HÒA BÌNH
SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

DANH SÁCH VIÊN CHỨC, LAO ĐỘNG HỢP ĐỒNG THEO NGHỊ ĐỊNH SỐ 68/200/NĐ-CP CHƯA ĐỦ ĐIỀU KIỆN BỔ NHIỆM NGẠCH NHÂN VIÊN (MỚI) THEO QUY ĐỊNH TẠI THÔNG TƯ SỐ 05/2017/TT-BNV NGÀY 15/8/2017 CỦA BỘ TRƯỞNG BỘ NỘI VỤ

(Kèm theo Công văn số: 2397/SGD&ĐT-TCCB ngày 01 tháng 12 năm 2017 của Sở Nội vụ tỉnh Hòa Bình)

STT	Họ và tên	Vị trí việc làm đang đảm nhiệm	Cơ quan, đơn vị công tác	Trình độ đào tạo				Ngạch, bậc lương hiện hưởng						Lý do chưa bổ nhiệm ngạch
				Chuyên môn; chuyên ngành đào tạo	Tin học	Ngoại ngữ	Chứng chỉ QLNN	Tên ngạch	Mã số	Bậc lương	Hệ số lương	Phụ cấp thâm niên vượt khung (nếu có)	Thời gian xét nâng lương lần sau	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
I	VIÊN CHỨC													
1	Bùi Thị Phú	Nhân viên phục vụ	Trường Phổ thông dân tộc nội trú Trung học phổ thông tỉnh, Sở Giáo dục và Đào tạo	Trung cấp; Kỹ thuật nấu ăn				Nhân viên kỹ thuật	01.007	12	3.63	7%	01/12/2016	Đề nghị bổ sung chứng chỉ tin học, ngoại ngữ theo tiêu chuẩn ngạch Nhân viên (mới)
2	Bùi Thị Loan	Nhân viên văn thư	Trường THPT Lạc Long Quân, Sở Giáo dục và Đào tạo	Cao đẳng; Văn thư - Lưu trữ				Nhân viên văn thư	01.008	1	1.35		01/01/2016	Đề nghị bổ sung chứng chỉ tin học, ngoại ngữ theo tiêu chuẩn ngạch Nhân viên (mới)
3	Đinh Thị Hoa	Nhân viên phục vụ	Trường THPT Công nghiệp, Sở Giáo dục và Đào tạo	Trung cấp; Tổ chức hạch toán xí nghiệp nông nghiệp				Nhân viên phục vụ	01.009	12	2.98	28%	01/01/2017	Đề nghị bổ sung chứng chỉ tin học, ngoại ngữ theo tiêu chuẩn ngạch Nhân viên (mới)
4	Nguyễn Văn Lương	Nhân viên bảo vệ	Trường THPT Ngô Quyền, Sở Giáo dục và Đào tạo	GPLX ô tô hạng C				Nhân viên bảo vệ	01.010	12	4.03	13%	01/07/2016	Bảo lưu lương hiện hưởng do chưa đáp ứng tiêu chuẩn đào tạo, bồi dưỡng của ngạch Nhân viên (mới)
5	Bùi Thị Tố Lan	Nhân viên văn thư	Trường THPT Sào Báy, Sở Giáo dục và Đào tạo	Trung cấp Hành chính văn thư				Nhân viên văn thư	01.008	4	1.89		01/4/2016	Đề nghị bổ sung chứng chỉ tin học, ngoại ngữ theo tiêu chuẩn ngạch Nhân viên (mới)
6	Hoàng Thị Hà	Nhân viên văn thư	Trường THPT Lạc Thủy B, Sở Giáo dục và Đào tạo	Cao đẳng Văn thư lưu trữ				Nhân viên văn thư	01.008	1	1.35		01/12/2015	Đề nghị bổ sung chứng chỉ tin học, ngoại ngữ theo tiêu chuẩn ngạch Nhân viên (mới); Quyết định công nhận hết tập sự
7	Nguyễn Thị Liên	Nhân viên văn thư	Trường THPT Lạc Thủy C, Sở Giáo dục và Đào tạo	Trung cấp Hành chính văn phòng				Nhân viên văn thư	01.008	4	1.89		01/4/2016	Đề nghị bổ sung chứng chỉ tin học, ngoại ngữ theo tiêu chuẩn ngạch Nhân viên (mới)
8	Nguyễn Thùy Dương	Nhân viên văn thư	Trường THPT Lạc Sơn, Sở Giáo dục và Đào tạo	Cử nhân Lưu trữ học và Quản trị văn phòng				Nhân viên văn thư	01.008	1	1.35		01/01/2016	Đề nghị bổ sung chứng chỉ tin học, ngoại ngữ theo tiêu chuẩn ngạch Nhân viên (mới)
9	Bùi Thị Dung	Nhân viên văn thư	Trường THPT Cộng Hòa, Sở Giáo dục và Đào tạo	Trung cấp Văn thư lưu trữ				Nhân viên văn thư	01.008	4	1.89		01/04/2016	Đề nghị bổ sung chứng chỉ tin học, ngoại ngữ theo tiêu chuẩn ngạch Nhân viên (mới)
10	Đỗ Thị Thơm	Nhân viên văn thư	Trường THPT Mường Bi, Sở Giáo dục và Đào tạo	Cao đẳng Văn thư lưu trữ				Nhân viên văn thư	01.008	1	1.35		01/01/2016	Đề nghị bổ sung chứng chỉ tin học, ngoại ngữ theo tiêu chuẩn ngạch Nhân viên (mới)
11	Bùi Thị Nhiệt	Nhân viên văn thư	Trường THPT Lũng Vân, Sở Giáo dục và Đào tạo	Trung cấp; Hành chính - văn thư				Nhân viên văn thư	01.008	1	1.35		01/01/2016	Đề nghị bổ sung chứng chỉ tin học, ngoại ngữ theo tiêu chuẩn ngạch Nhân viên (mới)
12	Nguyễn Xuân Hưng	Phó trưởng phòng Quản lý đào tạo	Trung tâm Giáo dục thường xuyên tỉnh, Sở Giáo dục và Đào tạo	Cử nhân; Quản lý xã hội			Chuyên viên	Nhân viên kỹ thuật	01.007	11	3.45		01/09/2016	Đề nghị bổ sung chứng chỉ tin học, ngoại ngữ theo tiêu chuẩn ngạch Nhân viên (mới)

STT	Họ và tên	Vị trí việc làm đang đảm nhiệm	Cơ quan, đơn vị công tác	Trình độ đào tạo				Ngạch, bậc lương hiện hưởng						Lý do chưa bổ nhiệm ngạch
				Chuyên môn; chuyên ngành đào tạo	Tin học	Ngoại ngữ	Chứng chỉ QLNN	Tên ngạch	Mã số	Bậc lương	Hệ số lương	Phụ cấp thâm niên vượt khung (nếu có)	Thời gian xét nâng lương lần sau	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
13	Đặng Thị Lệ Hằng	Phó phòng Tổ chức hành chính kiêm thủ quỹ	Trung tâm Giáo dục thường xuyên tỉnh, Sở Giáo dục và Đào tạo	Cử nhân; Kế toán				Nhân viên văn thư	01.008	10	2.97		01/06/2016	Đề nghị bổ sung chứng chỉ tin học, ngoại ngữ theo tiêu chuẩn ngạch Nhân viên (mới); Đề nghị bổ sung Bằng tốt nghiệp Đại học (Bằng tốt nghiệp đại học trong hồ sơ gửi kèm không phải của bà Đặng Thị Lệ Hằng)
14	Hà Thị Nhung	Nhân viên thủ quỹ - văn thư	Trường Phổ thông dân tộc nội trú THCS&THPT huyện Mai Châu, Sở Giáo dục và Đào tạo	Trung cấp; Kế toán				Nhân viên phục vụ	01.009	12	2.98	9%	01/05/2017	Đề nghị cung cấp quyết định tuyển dụng; Bằng trung cấp và chứng chỉ tin học, ngoại ngữ theo tiêu chuẩn ngạch Nhân viên (mới)
15	Nguyễn Thị Hiên	Nhân viên phục vụ	Trường Phổ thông dân tộc nội trú THCS&THPT huyện Mai Châu, Sở Giáo dục và Đào tạo	Trung cấp Nấu ăn				Nhân viên phục vụ	01.009	12	2.98	18%	01/9/2016	Đề nghị bổ sung bằng trung cấp và chứng chỉ tin học, ngoại ngữ theo tiêu chuẩn ngạch Nhân viên (mới)
16	Bùi Thị Mậu	Văn thư	Trường phổ thông THCS&THPT Ngọc Sơn, Sở Giáo dục và Đào tạo	Cao đẳng Văn thư lưu trữ				Nhân viên văn thư	01.008	1	1.35		01/01/2016	Đề nghị bổ sung chứng chỉ tin học, ngoại ngữ theo tiêu chuẩn ngạch Nhân viên (mới); Quyết định công nhận hết tập sự
17	Xa Văn Quyến	Nhân viên văn thư	Trường THPT Mường Chiềng	ĐH Quản trị văn phòng				Nhân viên văn thư	01.008	5	2.07		01/10/2017	Đề nghì bổ sung CC tin học, ngoại ngữ theo tiêu chuẩn ngạch nhân viên (mới)
18	Vũ Văn Khánh	Nhân viên văn thư	Trường THPT Cao Phong	Cao đẳng văn thư lưu trữ	B	B		Nhân viên văn thư	01.008	2	2.06		01/5/2017	Đề nghì bổ sung CC tin học, ngoại ngữ theo tiêu chuẩn ngạch nhân viên (mới)
19	Bùi Thị Nguyệt	Nhân viên văn thư	Trường CĐ sư phạm Hòa Bình	TC: chuyên ngành hành chính văn thư				Nhân viên văn thư	01.008	4	1.89		01/11/2017	Đề nghì bổ sung Quyết định tuyển dụng, CC ngoại ngữ theo tiêu chuẩn ngạch nhân viên (mới)
II	LAO ĐỘNG HỢP ĐỒNG 68/CP													
1	Bùi Văn Quý	Nhân viên bảo vệ	Trường Phổ thông dân tộc nội trú THPT tỉnh, Sở Giáo dục và Đào tạo					Nhân viên bảo vệ	01.011	8	2.76		01/11/2016	Đề nghị bổ sung công văn thỏa thuận hợp đồng lao động của Sở Nội vụ
2	Đinh Thị Bích Hằng	Nhân viên văn thư	Trường THPT Công nghiệp, Sở Giáo dục và đào tạo	ĐH; Kế toán				Nhân viên văn thư	01.008	7	2.43		01/10/2016	Đề nghị bố trí, sắp xếp lại vị trí việc làm (do công việc văn thư không thuộc nhóm công việc của lao động hợp đồng 68/CP)
3	Nguyễn Thị Huyền	Nhân viên kỹ thuật	Trường THPT Cao Phong, Sở Giáo dục và Đào tạo	Trung cấp; Thư viện				Nhân viên kỹ thuật	01.007	6	2.55		01/11/2016	Đề nghị xác định rõ tên vị trí việc làm của viên chức theo hướng dẫn tại Thông tư số 16/2017/TT-BGDĐT ngày 12/7/2017 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ.
4	Nguyễn Thị Thu Trang	Nhân viên văn thư	Trường THPT Cù Chính Lan, Sở Giáo dục và Đào tạo	Trung cấp; Hành chính văn phòng				Nhân viên văn thư	01.008	7	2.43		01/10/2016	Đề nghị bố trí, sắp xếp lại vị trí việc làm (do công việc văn thư không thuộc nhóm công việc của lao động hợp đồng 68/CP)

STT	Họ và tên	Vị trí việc làm đang đảm nhiệm	Cơ quan, đơn vị công tác	Trình độ đào tạo				Ngạch, bậc lương hiện hưởng						Lý do chưa bổ nhiệm ngạch
				Chuyên môn; chuyên ngành đào tạo	Tin học	Ngoại ngữ	Chứng chỉ QLNN	Tên ngạch	Mã số	Bậc lương	Hệ số lương	Phụ cấp thâm niên vượt khung (nếu có)	Thời gian xét nâng lương lần sau	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
5	Bùi Thị Hồng Duyên	Nhân viên Văn thư- thủ quỹ	Trường THPT Yên Thủy A, Sở Giáo dục và Đào tạo	ĐH Kế toán; Trung cấp Văn thư lưu trữ				Nhân viên phục vụ	01.009	6	1.90		01/11/2016	Đề nghị bố trí, sắp xếp lại vị trí việc làm (do công việc văn thư, thủ quỹ không thuộc nhóm công việc của lao động hợp đồng 68/CP)
6	Bùi Hồng Sơn	Nhân viên văn thư	Trường THPT Yên Thủy B, Sở Giáo dục và Đào tạo	Trung cấp; Hành chính - Văn phòng				Nhân viên Văn thư	01.008	7	2.43		01/01/2016	Đề nghị bố trí, sắp xếp lại vị trí việc làm (do công việc văn thư không thuộc nhóm công việc của lao động hợp đồng 68/CP)
7	Phạm Văn Sơn	Nhân viên thiết bị	Trường THPT Yên Thủy C, Sở Giáo dục và Đào tạo	ĐH Tin học - TC Thư viện - thiết bị				Nhân viên kỹ thuật	01.007	7	2.73		01/11/2016	Đề nghị bố trí, sắp xếp lại vị trí việc làm (do công việc của nhân viên thiết bị không thuộc nhóm công việc của lao động hợp đồng 68/CP)
8	Đinh Thị Thu Hương	Nhân viên Văn thư - thủ quỹ	Trường THPT Yên Thủy C, Sở Giáo dục và Đào tạo	Trung cấp; Văn thư				Nhân viên Phục vụ	01.009	5	1.72		01/3/2017	Đề nghị bố trí, sắp xếp lại vị trí việc làm (do công việc văn thư, thủ quỹ không thuộc nhóm công việc của lao động hợp đồng 68/CP)
9	Nguyễn Xuân Tuyên	Nhân viên kỹ thuật	Trường THPT Mường Chiềng, Sở Giáo dục và Đào tạo	TC Điện tử				Nhân viên kỹ thuật	01.007	5	2.37		01/3/2017	Đề nghị xác định rõ tên vị trí việc làm của viên chức theo hướng dẫn tại Thông tư số 16/2017/TT-BGDĐT ngày 12/7/2017 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ.
10	Hà Thị Nguyệt	Nhân viên văn thư	Trường THPT Mai Châu, Sở Giáo dục và Đào tạo	TC chuyên ngành Kỹ thuật truyền hình				Nhân viên văn thư	01.008	6	2.25		01/11/2016	Đề nghị bố trí, sắp xếp lại vị trí việc làm (công việc văn thư không thuộc nhóm công việc của lao động hợp đồng
11	Lê Tuấn Tú	Nhân viên văn thư	Trường THPT Mai Châu B, Sở Giáo dục và Đào tạo	ĐH Kế toán	C	B	SC	Nhân viên văn thư	01.008	6	2.25		01/11/2016	Đề nghị bố trí, sắp xếp lại vị trí việc làm (công việc văn thư không thuộc nhóm công việc của lao động hợp đồng
12	Nguyễn Thị Hồng	Nhân viên văn thư	Trung tâm Kỹ thuật tổng hợp - Hướng nghiệp tỉnh, Sở Giáo dục và Đào tạo	CĐ Sư phạm				Nhân viên phục vụ	01.009	9	2.44		01/01/2016	Đề nghị bố trí, sắp xếp lại vị trí việc làm (công việc văn thư không thuộc nhóm công việc của lao động hợp đồng 68/CP)
13	Nguyễn Thị Thủy	Nhân viên thủ quỹ	Trung tâm Ngoại ngữ và Tin học, Sở Giáo dục và Đào tạo	Cử nhân QTKD	B	Anh B	Sơ cấp	Nhân viên phục vụ	01.009	7	2.08		01/11/2016	Đề nghị bố trí, sắp xếp lại vị trí việc làm (công việc thủ quỹ không thuộc nhóm công việc của lao động hợp đồng 68/CP)
14	Nguyễn Thị Bích Thuận	Nhân viên văn thư	Trung tâm Ngoại ngữ và Tin học, Sở Giáo dục và Đào tạo	Cử nhân luật Kinh tế	B	Anh B	Sơ cấp	Nhân viên phục vụ	01.009	7	2.08		01/11/2016	Đề nghị bố trí, sắp xếp lại vị trí việc làm (công việc văn thư không thuộc nhóm công việc của lao động hợp đồng 68/CP)
15	Nguyễn Trọng Nghĩa	Nhân viên hành chính	Trường Phổ thông dân tộc nội trú THCS&THPT Cao Phong, Sở Giáo dục và Đào tạo	Trung cấp Tin học				Nhân viên văn thư	01.008	6	2.25		01/3/2017	Đề nghị xác định rõ tên vị trí việc làm của viên chức theo hướng dẫn tại Thông tư số 16/2017/TT-BGDĐT ngày 12/7/2017 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ.
16	Nguyễn Thị Nhung	Nhân viên văn thư - thủ quỹ	Trường PTDT Nội trú THCS&THPT huyện Yên Thủy, Sở Giáo dục và Đào tạo	TC Kế toán				Nhân viên phục vụ	01.009	6	1.90		01/8/2016	Đề nghị bố trí, sắp xếp lại vị trí việc làm (công việc văn thư, thủ quỹ không thuộc nhóm công việc của lao động hợp đồng 68/CP)

STT	Họ và tên	Vị trí việc làm đang đảm nhiệm	Cơ quan, đơn vị công tác	Trình độ đào tạo				Ngạch, bậc lương hiện hưởng						Lý do chưa bổ nhiệm ngạch
				Chuyên môn; chuyên ngành đào tạo	Tin học	Ngoại ngữ	Chứng chỉ QLNN	Tên ngạch	Mã số	Bậc lương	Hệ số lương	Phụ cấp thâm niên vượt khung (nếu có)	Thời gian xét nâng lương lần sau	
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*
17	Trần Thị Loan	Nhân viên phục vụ	Trường THPT Mường Bi	TC Kế toán				NV PV	01.009	12	2.98		01/12/2017	Đề nghị bổ sung CC tin học, ngoại ngữ theo tiêu chuẩn ngạch nhân viên (mới)
18	Nguyễn Thị Quỳnh	Nhân viên văn thư	Trung tâm KTTH-HN tỉnh	ĐH Nội vụ - ngành Lưu trữ học				NV PV	01.009	5	1.72		01/3/2017	Đề nghị bổ sung CC Ngoại ngữ, tin học theo tiêu chuẩn ngạch nhân viên (mới)
19	Đoàn Thị Thanh	NV phục vụ	Trung tâm GDTX tỉnh	Cử nhân QTKD				NV PV	01009	9	2.44		01/10/2017	Đề nghị bổ sung CC ngoại ngữ theo tiêu chuẩn ngạch nhân viên (mới)
20	Hà Thi Lý	NV nấu ăn	Trường PTDT Nội trú THCS&THPT B huyện Mai Châu	TC nấu ăn				NV PV	01.009	2	1.18		01/10/2017	Đề nghị bổ sung CC tin học, ngoại ngữ theo tiêu chuẩn ngạch nhân viên (mới)
21	Bùi Thị Hoa	NV nấu ăn	Trường PTDT Nội trú THCS&THPT B huyện Mai Châu	CĐ nghề Kỹ thuật chế biến món ăn				NV PV	01.009	2	1.18		01/10/2017	Đề nghị bổ sung CC tin học, ngoại ngữ theo tiêu chuẩn ngạch nhân viên (mới)
22	Hà Đức Anh	NV nấu ăn	Trường PTDT Nội trú THCS&THPT B huyện Mai Châu	Cao đẳng CN thông tin				NV PV	01.009	2	1.18		01/10/2017	Đề nghị bổ sung Quyết địinh tuyên dụng, bằng Trung cấp,CC tin học, ngoại ngữ theo tiêu chuẩn ngạch nhân
23	Bùi Thị Hậu	Nhân viên phục vụ	Trường PTDT Nội trú THCS&THPT huyện Kim Bôi	TC nấu ăn				NV PV	01.009	2	1.18		01/10/2017	Đề nghị bổ sung Bằng Trung cấp nấu ăn,CC tin học, ngoại ngữ theo tiêu chuẩn ngạch nhân viên (mới)
24	Khương Thị Yến	Nhân viên phục vụ	Trường PTDT Nội trú THCS&THPT huyện Kim Bôi	TC nấu ăn				NV PV	01.009	2	1.18		01/10/2017	Đề nghị bổ sung Bằng Trung cấp nấu ăn,CC tin học, ngoại ngữ theo tiêu chuẩn ngạch nhân viên (mới)
25	Nguyễn Thị Hồng	Nhân viên phục vụ	Trường PTDT Nội trú THCS&THPT huyện Lạc Sơn	Sơ cấp nấu ăn				NV PV	01.009	5	1.72		01/11/2017	Đề nghị bổ sung CC sơ cấp nấu ăn, CC tin học, ngoại ngữ theo tiêu chuẩn ngạch nhân viên (mới)
26	Bùi Thị Đính	Nhân viên phục vụ	Trường PTDT Nội trú THCS&THPT huyện Lạc Sơn	Sơ cấp nấu ăn				NV PV	01.009	5	1.72		01/11/2017	Đề nghị bổ sung CC sơ cấp nấu ăn,CC tin học, ngoại ngữ theo tiêu chuẩn ngạch nhân viên (mới)
27	Lê Thị Hà	Nhân viên phục vụ	Trường PTDT Nội trú THCS&THPT huyện Lạc Sơn	CĐ KT nấu ăn				NV PV	01.009	6	1.9		01/8/2017	Đề nghị bổ sung CC tin học, ngoại ngữ theo tiêu chuẩn ngạch nhân viên (mới)
28	Lê Thị Thanh Vân	Nhân viên cấp dưỡng	Trường PTDT Nội trú THCS&THPT huyện Yên thủy	TC Mầm non				NV PV	01.009	10	2.62		01/7/2017	Đề nghị bổ sung bằng TN sư phạm mầm non,CC tin học, ngoại ngữ theo tiêu chuẩn ngạch nhân viên (mới)
29	Cao Thị Hằng	Nhân viên nấu ăn	Trường PTDTNT THCS & THPT Lạc Thủy	TC Cấp dưỡng				NV PV	01.009	5	1.72		01/10/2017	Đề nghị bổ sung bằng Trung cấp,CC ngoại ngữ theo tiêu chuẩn ngạch nhân viên (mới)
30	Đào Quang Nhất	Nhân viên sửa chữa điện + Bảo vệ	Trường PTDT Nội trú THCS&THPT huyện Tân Lạc	TC kỹ thuật điện				Nhân viên kỹ thuật	01.007	8	2.91		01/7/2017	Đề nghị bổ sung CC tin học, ngoại ngữ theo tiêu chuẩn ngạch nhân viên (mới)
31	Nguyễn Thị Vân	Nhân viên nấu ăn	Trường PTDT Nội trú THCS&THPT huyện Tân Lạc	SC kỹ thuật CB món ăn				NV PV	01.009	8	2.26		01/7/2017	Đề nghị bổ sung CC tin học, ngoại ngữ theo tiêu chuẩn ngạch nhân viên (mới)
32	Bùi Thị Hạnh	Nhân viên nấu ăn	Trường PTDT Nội trú THCS&THPT huyện Tân Lạc	SC kỹ thuật CB món ăn				NV PV	01.009	8	2.26		01/7/2017	Đề nghị bổ sung CC tin học, ngoại ngữ theo tiêu chuẩn ngạch nhân viên (mới)
33	Bùi Thị In	Nhân viên nấu ăn	Trường PTDT Nội trú THCS&THPT huyện Tân Lạc	SC kỹ thuật CB món ăn				NV PV	01.009	8	2.26		01/7/2017	Đề nghị bổ sung CC tin học, ngoại ngữ theo tiêu chuẩn ngạch nhân viên (mới)

STT	Họ và tên	Vị trí việc làm đang đảm nhiệm	Cơ quan, đơn vị công tác	Trình độ đào tạo				Ngạch, bậc lương hiện hưởng						Lý do chưa bổ nhiệm ngạch
				Chuyên môn; chuyên ngành đào tạo	Tin học	Ngoại ngữ	Chứng chỉ QLNN	Tên ngạch	Mã số	Bậc lương	Hệ số lương	Phụ cấp thâm niên vượt khung (nếu có)	Thời gian xét nâng lương lần sau	
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*
34	Bùi Thị Hoàn	Nhân viên nấu ăn	Trường PTDT Nội trú THCS&THPT huyện Tân Lạc	SC kỹ thuật CB món ăn				NV PV	01.009	8	2.26		01/7/2017	Đề nghị bổ sung CC tin học, ngoại ngữ theo tiêu chuẩn ngạch nhân viên (mới)
35	Hoàng Thị Phượng	Nhân viên nấu ăn	Trường PTDT Nội trú THCS&THPT huyện Tân Lạc	SC kỹ thuật CB món ăn				NV PV	01.009	8	2.26		01/7/2017	Đề nghị bổ sung CC tin học, ngoại ngữ theo tiêu chuẩn ngạch nhân viên (mới)
36	Xa Thị Thia	Nhân viên cấp dưỡng	Trường PTDT Nội trú THCS&THPT A huyện Đà Bắc	TC Kế toán				NV PV	01.009	2	1.18		01/10/2017	Đề nghị bổ sung CC tin học, ngoại ngữ theo tiêu chuẩn ngạch nhân viên (mới)
37	Triệu Thị Lương	Nhân viên cấp dưỡng	Trường PTDT Nội trú THCS&THPT A huyện Đà Bắc	TC Điều dưỡng				NV PV	01.009	2	1.18		01/10/2017	Đề nghị bổ sung CC tin học, ngoại ngữ theo tiêu chuẩn ngạch nhân viên (mới)
38	Hà Văn Thiệp	Nhân viên nấu ăn	Trường PTDT Nội trú THCS&THPT B huyện Đà Bắc	TC Kỹ thuật CB món ăn				NV PV	01.009	4	1.54		01/10/2017	Đề nghị bổ sung CC tin học, ngoại ngữ theo tiêu chuẩn ngạch nhân viên (mới)
39	Xa Thị Sự		Trường PTDT Nội trú THCS&THPT B huyện Đà Bắc	TC Kỹ thuật CB món ăn				NV PV	01.009	3	2.36		01/10/2017	Đề nghị bổ sung CC tin học, ngoại ngữ theo tiêu chuẩn ngạch nhân viên (mới)